ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH TƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 404/BC-UBND	*Vĩnh Tường, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO

Về công tác quản lý, đầu tư xây dựng và sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Tường sau sắp xếp, sáp nhập

*(Kèm theo Kế hoạch số 70/*KH-ĐGS *ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)*

Thực hiện Văn bản số 16731/UBND-KGVX17 ngày 25/08/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện Kế hoạch của Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về công tác quản lý, đầu tư xây dựng và sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ sau sắp xếp, sáp nhập. UBND xã Vĩnh Tường báo cáo về công tác quản lý, đầu tư xây dựng và sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Tường sau sắp xếp, sáp nhập cụ thể như sau:

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Thực hiện sắp xếp Chính quyền địa phương 2 cấp, xã Vĩnh Tường sau sáp nhập 4 đơn vị hành chính (xã Lương Điền, xã Vũ Di, Thị trấn Tứ Trưng và thị trấn Vĩnh Tường) có tổng diện tích đất tự nhiên trên 26,20 km2; dân số 47.315 người, được chia thành 20 thôn dân cư. Về kinh tế - xã hội mặc dù chịu nhiều tác động ảnh hưởng đến các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt trong công tác lãnh đạo, điều hành của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận cao của MTTQ, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn, nên tình hình kinh tế - xã hội của xã tiếp tục phát triển khá toàn diện, hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội được đầu tư nâng cấp, các dự án phục vụ cho xây dựng tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, thông minh được đầu tư toàn diện, đời sống nhân dân được nâng cao, an sinh xã hội được đặc biệt quan tâm.

UBND xã Vĩnh Tường đang quản lý tổng số thiết chế văn hóa, thể thao là 45 cơ sở nhà đất. Trong đó có 05 thiết chế được hình thành từ trụ sở, cơ sở nhà đất dôi dư sau sắp xếp.

2. Tình hình, kết quả thực hiện

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Trong thời gian qua, công tác xây dựng và ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn được quan tâm thực hiện. UBND xã Vĩnh Tường đã tập trung ban hành, tổ chức thực hiện các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công; rà soát, phân công quản lý, xử lý tài sản và chuyển đổi công năng một số cơ sở nhà, đất để phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng. Việc triển khai được thực hiện trên cơ sở các chủ trương, quy định của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương. UBND xã Vĩnh Tường đã ban hành, triển khai thực hiện các văn bản sau:

+ Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 về quy chế quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn xã Vĩnh Tường, đồng thời quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc Xây dựng Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị của mình.

+ Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 về việc chuyển đổi công năng tài sản công là nhà, đất, tài sản khác gắn liền với đất đối với Trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND các xã cũ làm thiết chế văn hóa, Trường mầm non Vân Xuân cũ làm khuôn viên cây xanh kết hợp sinh hoạt cộng đồng.

+ Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc giao tài sản công, phân công nhiệm vụ quản lý, xử lý tài sản công cho các phòng, cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã Vĩnh Tường.

+ Văn bản số 1606/UBND-KT ngày 18/11/2025 về việc triển khai Công điện số 213/CĐ-TTg ngày 11/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ Về việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, bố trí, xử lý các cơ sở nhà, đất sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

+ Văn bản số 02/UBND-KT ngày 05/01/2026 về việc triển khai 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính Về hướng dẫn một số điều của Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Văn bản số 272/UBND-KT ngày 28/01/2026 Về việc thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025.

+ Văn bản số 638/UBND-KT ngày 16/03/2026 về việc triển khai thực hiện một số nội dung về quản lý, khai thác, xử lý tài sản công theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 19/CĐ-TTg ngày 26/02/2026.

+ Văn bản số 635/UBND-KT ngày 16/03/2026 về việc triển khai Nghị định số 55/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ....

+ Văn bản số 397/UBND-KT ngày 09/02/2026 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2026.

+ Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 về việc chuyển đổi công năng tài sản công là nhà, đất, tài sản khác gắn liền với đất đối với Trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND xã Vũ Di, Đài truyền thanh huyện Vĩnh Tường cũ, Nhà văn hóa 19/5 cũ làm khuôn viên cây xanh kết hợp sinh hoạt cộng đồng, Trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND thị trấn Vĩnh Tường cũ làm Trụ sở tiếp dân và các hội đặc thù.

Các thiết chế văn hóa, thể thao được phân công cho các cơ quan, đơn vị, thôn dân cư phụ trách quản lý; việc quản lý, sử dụng từng bước được thực hiện theo quy định, bảo đảm đúng mục đích, công khai, hiệu quả và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hội họp và tổ chức các hoạt động cộng đồng của Nhân dân. Các cơ quan, đơn vị, thôn dân cư đã xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, nội quy sử dụng, quy định về trách nhiệm quản lý, bảo vệ tài sản, vệ sinh môi trường, an toàn và phòng, chống cháy nổ tại các thiết chế.

Trong quá trình triển khai, UBND xã thường xuyên rà soát tình hình quản lý, sử dụng các thiết chế, kịp thời tháo gỡ khó khăn phát sinh; bảo đảm việc quản lý tài sản công được thực hiện thống nhất, công khai, đúng quy định, không để xảy ra thất thoát hoặc bỏ sót tài sản.

2.2. Thực trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao

- Đối với thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã:

Trên địa bàn hiện có 06 thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã gồm: 05 trung tâm văn hóa – thể thao và 01 khuôn viên cây xanh kết hợp sinh hoạt cộng đồng. Các thiết chế được phân bố tại 20 thôn dân cư, cơ bản phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

Về thời điểm xây dựng và đưa vào sử dụng: Các thiết chế được xây dựng và đưa vào sử dụng trong nhiều thời kỳ khác nhau. Một số công trình được đầu tư xây dựng từ năm 1998, đến nay đã qua nhiều năm sử dụng, một số cơ sở vật chất có dấu hiệu xuống cấp, không còn đáp ứng đầy đủ yêu cầu sử dụng hiện nay.

Hiện trạng cơ sở vật chất và mức độ đáp ứng yêu cầu: Cơ sở vật chất của các thiết chế cơ bản gồm Nhà thi đấu đa năng, sân khấu ngoài trời, sân vận động và trang thiết bị thể thao ngoài trời phục vụ hoạt động nhìn chung đáp ứng được các hoạt động hiện có; tuy nhiên, chất lượng, mức độ đồng bộ của cơ sở vật chất và trang thiết bị giữa các cơ sở còn khác nhau.

Tình hình quản lý đất đai, tài sản: Việc quản lý, sử dụng đất và tài sản tại các thiết chế cơ bản được thực hiện theo quy định. Tài sản, cơ sở vật chất của các thiết

chế được giao cho trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã quản lý, sử dụng. Việc quản lý, bảo quản và khai thác tài sản cơ bản được thực hiện đúng mục đích. Tuy nhiên, tại một số cơ sở, hồ sơ về đất đai, tài sản chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật, chuẩn hóa; việc kiểm kê, theo dõi, bảo dưỡng tài sản chưa được thực hiện thường xuyên.

Hiệu quả khai thác, sử dụng: Các thiết chế cơ bản được sử dụng để tổ chức các hoạt động hội họp, sinh hoạt cộng đồng, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Một số thiết chế được khai thác tương đối hiệu quả, tần suất sử dụng cao, thu hút đông đảo người dân tham gia. Tuy nhiên, vẫn còn một số thiết chế hoạt động chưa thường xuyên, công suất sử dụng thấp, nhất là tại những địa bàn dân cư thưa hoặc thiếu kinh phí tổ chức hoạt động. Việc khai thác các công trình, sân bãi và cơ sở vật chất ngoài thời gian phục vụ nhiệm vụ chính trị chưa đồng đều.

- Đối với thiết chế văn hóa, thể thao tại khu dân cư:

Trên địa bàn hiện có 39 thiết chế văn hóa, thể thao tại khu dân cư là nhà văn hóa thôn. Các thiết chế được phân bố tại 20 thôn dân cư, cơ bản phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hội họp và các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

Về thời điểm xây dựng và đưa vào sử dụng: Các thiết chế được xây dựng và đưa vào sử dụng trong nhiều thời kỳ khác nhau. Một số công trình được đầu tư xây dựng từ năm 2008, đến nay đã qua nhiều năm sử dụng. Một số cơ sở vật chất có dấu hiệu xuống cấp, không còn đáp ứng đầy đủ yêu cầu sử dụng hiện nay.

Hiện trạng cơ sở vật chất và mức độ đáp ứng yêu cầu khai thác, sửu dụng: Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn, khu dân cư từng bước được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân. Tuy nhiên, tỷ lệ thiết chế đạt chuẩn còn chưa cao, chất lượng cơ sở vật chất giữa các địa bàn chưa đồng đều; một số nhà văn hóa có diện tích, sân thể thao, trang thiết bị và công năng sử dụng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Việc khai thác, quản lý và tổ chức hoạt động tại một số thiết chế còn hạn chế. Do đó, cần tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng, ưu tiên đầu tư nâng cấp các thiết chế chưa đạt chuẩn, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng.

Tình hình quản lý đất đai, tài sản: Việc quản lý, sử dụng đất và tài sản tại các thiết chế cơ bản được thực hiện theo quy định. Tài sản, cơ sở vật chất của các thiết chế được giao cho Phòng Văn hóa – Xã hội xã quản lý, theo dõi; giao cho thôn trực tiếp quản lý, sử dụng. Việc quản lý, bảo quản và khai thác tài sản cơ bản được thực hiện đúng mục đích. Tuy nhiên, tại một số cơ sở, hồ sơ về đất đai, tài sản chưa đầy

đủ hoặc chưa được cập nhật, chuẩn hóa; việc kiểm kê, theo dõi, bảo dưỡng tài sản chưa được thực hiện thường xuyên.

- Đánh giá chung về tình trạng quản lý, sử dụng:

Nhìn chung, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Tường vè cơ bản để thực hiện các hoạt động phục vụ đời sống tinh thần, rèn luyện sức khỏe và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của nhân dân. Tuy nhiên, hiệu quả quản lý và khai thác ở một số nơi vẫn chưa tương xứng với nguồn lực đã đầu tư.

+ Về công tác quản lý: Công tác quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở vật chất cơ bản được thực hiện theo quy định. Phân công trách nhiệm quản lý, sử dụng từng thiết chế được thực hiện theo danh mục tài sản. Các thôn trực tiếp quản lý, vận hành; Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công thực hiện quản lý, theo dõi theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Về cơ sở vật chất: Hệ thống nhà văn hóa, sân thể thao, khu vui chơi và các công trình phụ trợ từng bước được hoàn thiện. Tuy nhiên, một số công trình đã sử dụng trong thời gian dài, có dấu hiệu xuống cấp; trang thiết bị tại một số nơi còn thiếu hoặc chưa đồng bộ, diện tích và điều kiện phục vụ hoạt động chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu.

+ Về hiệu quả sử dụng: Các thiết chế được sử dụng để tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động tuyên truyền. Một số nơi có tần suất sử dụng khá cao và thu hút đông đảo người dân. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng sử dụng chưa hết công suất, hoạt động còn đơn điệu, thiếu thường xuyên**,** nhất là ngoài các dịp lễ, sự kiện hoặc các đợt sinh hoạt tập trung.

+ Về nguồn lực: Kinh phí duy tu, vận hành và tổ chức hoạt động còn hạn chế. Việc huy động nguồn lực xã hội hóa đã được quan tâm, tuy nhiên việc huy động xã hội hóa ở một số nơi chưa được nhiều nên chưa đáp ứng yêu cầu bảo trì, nâng cấp và tổ chức hoạt động thường xuyên.

+ Về mức độ đáp ứng nhu cầu người dân: Các thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, nhưng chưa thực sự đáp ứng đa dạng nhu cầu của các nhóm đối tượng như thanh thiếu niên, người cao tuổi, phụ nữ và người khuyết tật.

2.3. Công tác quản lý tài sản, đất đai và cơ sở vật chất sau sắp xếp, sáp nhập:

- Kết quả kiểm kê, tiếp nhận, bàn giao đất đai, nhà, công trình, tài sản, trang thiết bị của các thiết chế sau sắp xếp, sáp nhập: Tài sản, trang thiết bị, phương tiện và cơ sở vật chất của các đơn vị trước sáp nhập đã được UBND xã Vĩnh Tường tiếp nhận và bàn giao cho các các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng chung.

- Tình hình xác lập, phân định và thực hiện trách nhiệm quản lý, sử dụng đối với từng cơ sở, công trình và tài sản: Việc bàn giao hồ sơ, tài sản và xác định đơn vị chịu trách nhiệm quản lý từng cơ sở đã được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, ở một số nơi cần tiếp tục hoàn thiện hồ sơ bàn giao, sổ sách theo dõi tài sản, hồ sơ đất đai và quy chế quản lý, sử dụng để tránh tình trạng chồng chéo hoặc bỏ trống trách nhiệm.

- Tình trạng hồ sơ pháp lý về đất đai, tài sản; việc cập nhật hồ sơ địa chính, sổ sách kế toán, cơ sở dữ liệu và hồ sơ quản lý tài sản theo quy định: Diện tích đất gắn với các nhà văn hóa, sân thể thao và công trình văn hóa, thể thao cơ bản được tiếp tục quản lý, sử dụng theo hiện trạng. Tuy nhiên, hồ sơ pháp lý về đất đai tại một số cơ sở còn chưa đồng bộ; ranh giới, diện tích, mục đích sử dụng đất cần được rà soát, cập nhật và hoàn thiện sau sắp xếp, sáp nhập.

- Tình hình quản lý, sử dụng diện tích đất, nhà, công trình gắn với thiết chế; việc sử dụng đúng mục đích, đúng công năng: Việc quản lý, sử dụng đất, nhà và công trình gắn với thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản bảo đảm đúng mục đích, đúng công năng; chưa phát sinh những bất cập lớn trong quản lý.

2.4. Công tác quy hoạch, đầu tư, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị

Công tác quy hoạch, đầu tư, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho các thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản được quan tâm, từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động và nhu cầu hưởng thụ văn hóa, rèn luyện thể dục thể thao của nhân dân. Sau sắp xếp, sáp nhập, các địa phương, đơn vị đã rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, xác định nhu cầu đầu tư, sửa chữa và từng bước bố trí nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế.

- Tình hình rà soát, bố trí quỹ đất, xác định nhu cầu và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch có liên quan đến hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn theo thẩm quyền; những bất cập về vị trí, quy mô, quỹ đất và sự phù hợp của hệ thống thiết chế với quy mô dân số, phân bố dân cư sau sắp xếp, sáp nhập: Việc bố trí, sắp xếp các thiết chế cơ bản phù hợp với quy hoạch và nhu cầu sử dụng của cộng đồng. Tuy nhiên, một số thiết chế hình thành từ trước nên vị trí, quy mô và công năng chưa thật sự phù hợp với yêu cầu hiện nay; việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch cần được thực hiện đồng bộ sau sắp xếp, sáp nhập.

- Kết quả đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho các thiết chế: Nguồn lực đầu tư còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu. Chủ yếu vẫn tập trung xử lý những hạng mục hư hỏng, xuống cấp trước mắt.

- Đối với các công trình, dự án đang thực hiện: Không có.

- Đối với công trình đã hoàn thành: Các công trình, hạng mục thuộc thiết chế văn hóa, thể thao sau khi hoàn thành cơ bản được thực hiện các thủ tục nghiệm thu, bàn giao và đưa vào sử dụng theo quy định. Các công trình đã hoàn thành được bàn giao cho đơn vị có thẩm quyền quản lý, khai thác và phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao của nhân dân. Công tác lập hồ sơ hoàn công, nghiệm thu khối lượng và quyết toán vốn đầu tư được quan tâm thực hiện.

- Kinh phí mua sắm, sửa chữa, bảo trì và vận hành thiết chế: Kinh phí phục vụ mua sắm, sửa chữa, bảo trì và vận hành các thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản được quan tâm bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí cơ bản được thực hiện theo dự toán, đúng mục đích, góp phần duy trì hoạt động thường xuyên và bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao tại địa phương. Tuy nhiên, nguồn kinh phí còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tế**,** nhất là đối với các công trình có quy mô lớn, đã sử dụng lâu năm hoặc cần sửa chữa, nâng cấp đồng bộ. Kinh phí chủ yếu ưu tiên cho các nhiệm vụ thiết yếu, sửa chữa những hạng mục hư hỏng, xuống cấp; việc bảo trì định kỳ và đầu tư thay thế trang thiết bị chưa thực hiện được thường xuyên.

- Việc huy động nguồn xã hội hóa và đóng góp tự nguyện của Nhân dân; công tác quản lý, công khai, sử dụng nguồn huy động: Cần tiếp tục đa dạng hóa hình thức xã hội hóa, vận động tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia phù hợp với quy định; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích.

- Danh mục và thứ tự ưu tiên các thiết chế cần đầu tư, sửa chữa, nâng cấp trong thời gian tới: Trên cơ sở rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, mức độ xuống cấp, tần suất sử dụng, nhu cầu thực tế của Nhân dân và khả năng cân đối nguồn lực, cần xây dựng danh mục đầu tư, sửa chữa, nâng cấp theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các thiết chế đang xuống cấp, có tần suất sử dụng cao và có vai trò phục vụ cộng đồng.

2.5. Công tác quản lý, khai thác và sử dụng thiết chế

- Mô hình tổ chức quản lý từng loại thiết chế:

+ Trung tâm văn hóa thể thao UBND xã giao cho Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công quản lý khai thác và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền và sinh hoạt cộng đồng.

+ Nhà văn hóa, khu thể thao thôn: UBND xã giao cho Phòng Văn hóa – Xã hội quản lý theo dõi sổ quản lý tài sản, thôn sử dụng tổ chức các hoạt động văn

hóa, văn nghệ, hội họp, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền và sinh hoạt cộng đồng.

- Việc ban hành và thực hiện quy chế quản lý, nội quy sử dụng: Phòng Văn hóa - Xã hội đã xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đối với các thiết chế văn hóa thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan chuyên môn và các thôn, rà soát, thống kê, phân loại tài sản sau sắp xếp, sáp nhập.

- Nhân lực trực tiếp quản lý, vận hành: Nhân lực chuyên trách còn thiếu, nhất là đối với các thiết chế có quy mô lớn hoặc yêu cầu chuyên môn cao, chế độ phụ cấp, thù lao đối với lực lượng trực tiếp quản lý tại cơ sở còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến tính ổn định và hiệu quả hoạt động.. Các thiết chế văn hóa, thể thao giao cho thôn quản lý thì việc quản lý, vân hành do cán bộ không chuyên trách, người hoạt động của thôn thực hiện, hiện nay trên địa bàn tỉnh Phú Thọ không có chế độ hỗ trợ cho người quản lý nhà văn hóa thôn.

- Các hoạt động được tổ chức tại thiết chế: Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; hội họp và sinh hoạt cộng đồng; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; đọc sách, học tập cộng đồng; hoạt động của các câu lạc bộ; các hoạt động phục vụ trẻ em, người cao tuổi và Nhân dân;…

- Việc cho thuê, liên doanh, liên kết, thu phí hoặc khai thác dịch vụ tại thiết chế (nếu có): Không.

- Công tác bảo trì, bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường và bảo đảm an toàn tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản được quan tâm thực hiện, góp phần duy trì hoạt động ổn định, bảo vệ tài sản và bảo đảm an toàn cho người dân khi tham gia các hoạt động

3. Đánh giá chung

3.1. Kết quả đạt được.

Công tác quản lý, đầu tư, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao sau sắp xếp, sáp nhập đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần duy trì hoạt động văn hóa, thể thao và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân. Cụ thể:

- Công tác quản lý từng bước đi vào nền nếp: UBND xã đã rà soát, phân công, giao quản lý, sử dụng đối với các thiết chế; xác định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, bộ phận và thôn. Công tác quản lý tài sản, đất đai tiếp tục được hoàn thiện hơn sau sắp xếp, sáp nhập.

- Cơ sở vật chất tiếp tục được duy trì và khai thác: Phần lớn nhà văn hóa, khu thể thao, sân bãi và các công trình phụ trợ được tiếp tục sử dụng, phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, văn hóa văn nghệ, luyện tập và thi đấu thể dục thể thao.

- Việc sử dụng đất và tài sản cơ bản đúng mục đích: Đất đai, nhà, công trình gắn với thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản được quản lý, sử dụng đúng công năng, hạn chế tình trạng bỏ hoang, lãng phí tài sản công.

- Công tác đầu tư, sửa chữa, mua sắm từng bước được quan tâm: Một số công trình xuống cấp được sửa chữa, cải tạo; trang thiết bị thiết yếu được bổ sung, thay thế, góp phần cải thiện điều kiện hoạt động của các thiết chế.

- Nguồn lực xã hội hóa bước đầu được phát huy: Việc vận động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và Nhân dân tham gia đóng góp kinh phí, hiện vật, ngày công để sửa chữa, mua sắm trang thiết bị và tổ chức hoạt động đã góp phần giảm áp lực cho ngân sách.

- Hoạt động văn hóa, thể thao được duy trì: Các thiết chế đã phát huy vai trò là địa điểm sinh hoạt, giao lưu, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe của Nhân dân, tăng cường sự gắn kết trong cộng đồng.

- Công tác bảo vệ, bảo trì và bảo đảm an toàn được chú trọng: Các đơn vị từng bước quan tâm đến bảo vệ tài sản, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, bảo trì cơ sở vật chất và bảo đảm an toàn trong quá trình sử dụng.

3.2. Những tồn tại, hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý, sử dụng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao sau sắp xếp, sáp nhập vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Công tác quản lý chưa thật sự đồng bộ: Hồ sơ về đất đai, tài sản, nhà và công trình tại một số cơ sở chưa được cập nhật, hoàn thiện đầy đủ sau sắp xếp, sáp nhập.

- Cơ sở vật chất còn nhiều bất cập: Một số công trình đã xuống cấp, diện tích và công năng chưa phù hợp; trang thiết bị thiếu, cũ hoặc không đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao.

- Hiệu quả khai thác chưa đồng đều: Một số thiết chế có tần suất sử dụng thấp, hoạt động còn đơn điệu, chưa phát huy hết công năng; có nơi còn tình trạng cơ sở vật chất được đầu tư nhưng chưa khai thác tương xứng với nguồn lực đã bỏ ra.

- Nguồn kinh phí còn hạn chế: Kinh phí dành cho sửa chữa, bảo trì, mua sắm trang thiết bị và vận hành thường xuyên chưa đáp ứng nhu cầu. Việc bố trí kinh phí đôi khi còn mang tính xử lý tình huống, chưa đáp ứng yêu cầu bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.

- Nhân lực quản lý còn thiếu và kiêm nhiệm: Một số thiết chế chưa có nhân lực chuyên trách; cán bộ trực tiếp quản lý phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, trình độ chuyên môn về quản lý, vận hành và khai thác thiết chế còn hạn chế.

- Công tác bảo trì, bảo vệ và bảo đảm an toàn chưa thường xuyên: Việc kiểm tra, bảo dưỡng công trình, thiết bị, hệ thống điện, PCCC và các điều kiện an toàn tại một số cơ sở chưa được thực hiện định kỳ; một số hạng mục có nguy cơ xuống cấp nhưng chưa được xử lý kịp thời.

- Công tác xã hội hóa chưa đồng đều: Khả năng huy động nguồn lực từ tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân còn hạn chế ở một số địa bàn.

- Một số công trình sau đầu tư chưa phát huy hiệu quả: Có công trình chưa hoàn thiện đầy đủ hồ sơ nghiệm thu, bàn giao, quyết toán hoặc hồ sơ quản lý tài sản; một số công trình đã đưa vào sử dụng nhưng tần suất khai thác thấp, chưa tương xứng với quy mô đầu tư.

- Hoạt động chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đa dạng của Nhân dân: Nội dung sinh hoạt tại một số thiết chế còn thiếu tính hấp dẫn, chưa thu hút thường xuyên thanh thiếu niên, người cao tuổi và các nhóm đối tượng khác; việc ứng dụng công nghệ và đổi mới phương thức tổ chức hoạt động còn hạn chế.

3.3. Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

* Nguyên nhân khách quan:

- Quá trình sắp xếp, sáp nhập đơn vị và thiết chế được thực hiện trong thời gian tương đối ngắn, phạm vi rộng, dẫn đến việc rà soát, kiểm kê, bàn giao tài sản, đất đai, hồ sơ và xác định đầu mối quản lý tại một số cơ sở còn cần thêm thời gian để hoàn thiện.

- Hệ thống thiết chế được hình thành qua nhiều giai đoạn, tiêu chuẩn, quy mô và chất lượng công trình không đồng đều; một số công trình đã được xây dựng từ lâu nên xuống cấp, không còn phù hợp với nhu cầu sử dụng hiện nay.

- Nguồn lực ngân sách còn hạn chế, trong khi nhu cầu đầu tư, sửa chữa, bảo trì, mua sắm trang thiết bị và kinh phí vận hành lớn; việc huy động nguồn lực xã hội hóa tại một số địa bàn còn khó khăn.

- Điều kiện kinh tế - xã hội giữa các địa bàn không đồng đều, ảnh hưởng đến khả năng đầu tư, duy trì hoạt động và huy động sự tham gia, đóng góp của cộng đồng.

- Nhu cầu của người dân ngày càng đa dạng, trong khi một số thiết chế được thiết kế theo mô hình cũ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về không gian, trang thiết bị và loại hình hoạt động mới.

- Một số quy định, tiêu chuẩn và cơ chế quản lý, khai thác tài sản công, đất đai, đầu tư và xã hội hóa còn có những yêu cầu chặt chẽ, dẫn đến việc xử lý, sắp xếp hoặc khai thác một số cơ sở dôi dư mất nhiều thời gian.

* Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác rà soát, đánh giá hiện trạng và xây dựng phương án quản lý sau sắp xếp ở một số nơi chưa toàn diện, chưa gắn chặt giữa hiện trạng tài sản, nhu cầu sử dụng, khả năng khai thác và nguồn lực đầu tư.

- Việc phân công, phân cấp và xác định trách nhiệm quản lý tại một số thiết chế chưa thật sự rõ, nhất là đối với các cơ sở quy mô nhỏ, thiết chế dùng chung hoặc được hình thành từ nhiều đơn vị trước sáp nhập.

- Công tác quản lý hồ sơ đất đai, tài sản và cơ sở vật chất chưa đồng bộ, việc cập nhật, kiểm kê, bàn giao và theo dõi biến động tài sản tại một số cơ sở còn chậm.

- Công tác lập kế hoạch đầu tư, sửa chữa và bảo trì chưa mang tính dài hạn; việc sửa chữa ở một số nơi chủ yếu tập trung xử lý các hạng mục hư hỏng trước mắt, chưa chú trọng đầy đủ đến bảo trì định kỳ và nâng cấp đồng bộ.

- Nhân lực trực tiếp quản lý còn thiếu và chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được đào tạo đầy đủ về quản lý tài sản, vận hành thiết chế, tổ chức hoạt động, huy động nguồn lực và khai thác cơ sở vật chất.

- Công tác tổ chức hoạt động và khai thác thiết chế chưa thực sự đổi mới, nội dung hoạt động ở một số nơi còn đơn điệu, chưa tạo được sức hút thường xuyên đối với người dân, dẫn đến hiệu suất sử dụng cơ sở vật chất chưa cao.

- Công tác huy động xã hội hóa chưa có giải pháp phù hợp với từng địa bàn, chưa khai thác tốt sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng.

- Công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng chưa thường xuyên, chưa có đầy đủ tiêu chí để đánh giá tần suất sử dụng, hiệu quả đầu tư, chi phí vận hành và mức độ đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Trong thời gian tới, tiếp tục thực hiện việc quản lý, sắp xếp và khai thác hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao theo hướng tinh gọn đầu mối, quản lý chặt chẽ tài sản công, sử dụng đúng mục đích, đúng công năng, tránh lãng phí và nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổng thể hệ thống thiết chế văn hóa thể thao, kiểm tra, đánh giá toàn bộ nhà văn hóa, trung tâm văn hóa thể thao; Phân loại theo tình trạng, hiệu quả sửu dụng và nhu cầu thực tế để xác định thiết chế cần duy trì, sửa chữa, nâng cấp, chuyển đổi công năng hoặc xử lý theo quy định,

- Hoàn thiện công tác quản lý đất đai, tài sản và hồ sơ thực hiện kiểm kê, cập nhật đầy đủ hồ sơ đất đai, nhà, công trình, trang thiết bị và tài sản. xác định rõ cơ quan, đơn vị, bộ phận hoặc thôn chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng từng cơ sở.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng và khai thác thiết chế, tăng cường tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng; đổi mới nội dung, hình thức hoạt động phù hợp từng nhóm đối tượng. Khuyến khích sử dụng chung,

đa năng đối với các thiết chế có điều kiện, hạn chế tình trạng cơ sở vật chất bỏ trống hoặc sử dụng không hết công suất.

- Ưu tiên đầu tư, sửa chữa, nâng cấp có trọng tâm, tập trung nguồn lực cho các công trình xuống cấp, mất an toàn, thiết chế phục vụ đông dân cư và có tần suất sử dụng cao. Ưu tiên sửa chữa các hạng mục thiết yếu, bổ sung trang thiết bị còn thiếu, hạn chế đầu tưu dàn trải, đầu tư mới khi cơ sở hiện có vẫn có khả năng cải tạo, khai thác.

- Bảo đảm kinh phí vận hành và tăng cường bảo trì, chủ động xây dựng kế hoạch kinh phí thường xuyên cho điện, nước, vệ sinh, bảo vệ, bảo trì và sửa chữa nhỏ; thực hiện bảo dưỡng định kỳ nhằm kéo dài tuổi thọ công trình, hạn chế phát sinh chi phí sửa chữa lớn.

- Kiện toàn đội ngũ quản lý, vận hành. Rà soát, bố trí nhận lực phù hợp với quy mô và tính chất từng thiết chế; Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm. Tăng cường tập huấn về quản lý tài sản công, vận hành cơ sở vật chất, tổ chức hoạt động văn hóa thể thao và huy động nguồn lực xã hội hóa.

- Tăng cường xã hội hóa để đẩy mạnh huy động nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng để đầu tư, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị và tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ. Việc huy động phải đảm bảo tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích và quy định.

- Tăng cường bảo đảm an toàn và bảo vệ tài sản. Thường xuyên kiểm tra kết cấu công trình, hệ thống điện, thiết bị thể thao, PCCC, lối thoát nạn, vệ sinh môi trường và các điều kiện an toàn. Kịp thời xử lý các hạng mục có nguy cơ mất an toàn, không đưa công trình, thiết bị không bảo đảm điều kiện vào sử dụng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả
Định kỳ đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai, tài sản, kinh phí và hiệu quả hoạt động của từng thiết chế; kịp thời chấn chỉnh những trường hợp sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả hoặc có nguy cơ gây lãng phí.

5. Kiến nghị, đề xuất:

Để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và phát huy giá trị của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao sau sắp xếp, sáp nhập, đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm một số nội dung sau:

-Về cơ chế, chính sách: Rà soát, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng, khai thác thiết chế văn hóa, thể thao; có hướng dẫn cụ thể đối với việc sắp xếp, xử lý cơ sở dôi dư, chuyển đổi công năng và quản lý tài sản, đất đai sau sáp nhập.

-Về đất đai và tài sản: Hỗ trợ, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến trình tự, thủ tục về đất đai, cập nhật hồ sơ địa chính và xác định hiện trạng sử dụng đất để làm cơ sở thực hiện phương án xử lý tài sản công theo quy định.

- Về kinh phí hoạt động: có cơ chế bảo đảm kinh phí thường xuyên cho công tác vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh, bảo vệ và PCCC;

- Về nhân lực: Có chế độ phù hợp đối với người làm nhiệm vụ quản lý tại các thiết chế. Tăng cường đào tạo, tập huấn về quản lý tài sản, tổ chức hoạt động, vận hành cơ sở vật chất và khai thác thiết chế.

Trên đây là báo cáo về công tác quản lý, đầu tư xây dựng và sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Tường sau sắp xếp, sáp nhập. UBND xã Vĩnh Tường trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Đặng Quốc Việt